| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 330/2017/QĐST-HNGĐ | *Thái Nguyên, ngày 14 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 425/2017/TLST-HNGĐ ngày 26tháng 6năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 17, phường T, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ 17, phường T, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55; 58, Điều 81; 82; 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức C.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn An H, sinh ngày 12/02/2009; Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 28/01/2011. Khi ly hôn chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thị Thu T, Anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn An H cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, Nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc L tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 000 5299 ngày 26 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND P.Trưng Vương, TPTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Quý Sửu**